TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248 /2018/DS-PT
Ngày: 9/10/2018
"V/v: Tranh chấp về thừa kế tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Ông Lại Vĩnh Trung***
Các Thẩm phán: ***Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến và Ông Lê Sơn Hà***
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ***Ông Nguyễn Mạnh Tuấn***
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: **Ông Trần Lương Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 9/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 208/2018/TLPT-DS ngày 30/8/2018 về "*Tranh chấp về thừa kế tài sản"*

Do bản án dân sự sơ thẩm số 10/2018/DS-ST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 299/2018/QĐ-PT ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Yên, sinh năm 1946

Địa chỉ: số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Quý Long - Công ty Luật TNHH Thiên Hồng Đức, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên,** sinh năm 1980

Địa chỉ: số 31 ngõ 75 phố Lụa, khối Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Chị Nguyễn Thị Đức Hạnh,** sinh năm 1981

Địa chỉ: số 47 Phan Chu Trinh, Tổ dân phố số 3, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Chị Hạnh ủy uyền cho bà Đinh Thị Yên theo Giấy ủy quyền số 1497.2018 ngày 13/8/2018, tại Văn phòng Công chứng Phùng Kiên, thành phố Hà Nội.

2. **Anh Nguyễn Văn Khôi**, sinh năm 1977

Địa chỉ: số 31 ngõ 75 phố Lụa, Tổ dân phố Hạnh Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. **Anh Ứng Trọng Hòa**, sinh năm 1965. Địa chỉ: số nhà 21, ngõ 1, tổ dân phố Ngọc Đại, đường Đại mỗ, phường Đại mỗ, quận Nam từ liêm, thành phố Hà Nội.

4. **Anh Ứng Trọng Tuấn**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Bạch Đằng, Tổ dân phố số 10, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa có mặt bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và Luật sư Nguyễn Quý Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/12/2016 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là bà Đinh Thị Yên trình bày: Bà và ông Nguyễn Công Gia kết hôn với nhau ngày 12/7/1979 tại UBND xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Trước đó bà Yên có chồng và đã ly hôn, khi lấy ông Gia thì bà đưa 02 người con riêng là Ứng Trọng Hòa (sinh năm 1965) và Ứng Trọng Tuấn (sinh năm 1969) về ở cùng tại xóm Tháp, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là nhà số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Giữa bà Yên và ông Gia có hai người con chung là chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên (sinh năm 1980) và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh (sinh năm 1981). Ông Gia không có người vợ nào ngoài bà và cũng không có con riêng, con nuôi nào khác. Bố mẹ đẻ của ông Gia đã chết từ năm 1946.

Ông Nguyễn Công Gia có thửa đất tại xóm Đình, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội là do được các cụ để lại. Đến năm 1976 (trước khi kết hôn với bà Yên), ông Gia đã đổi thửa đất ở xóm Đình để lấy thửa đất của bà Điểm ở xóm Tháp (là nhà đất có địa chỉ tại số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, thuộc Tổ dân phố Tháp hiện nay), khi đó vẫn là đất ruộng để trống chưa có tài sản gì trên đất. Sau khi kết hôn với ông Gia vào năm 1979, đến năm 1980 thì bà Yên đã bỏ tiền riêng và vay mượn thêm để san lấp, thuê đóng gạch và xây dựng căn nhà như hiện nay. Khi xây nhà, các anh Hòa, Tuấn (con riêng của bà Yên được ông Gia, bà Yên nuôi dưỡng và cho ở cùng) vẫn còn nhỏ nên chưa có đóng góp gì vào nhà đất này. Đến năm 2006 được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng

tên ông Nguyễn Công Gia, khi đó bà sống ở Vạn Phúc, Hà Đông nên một mình ông Gia đi làm sổ đỏ. Hiện nay, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên đang giữ.

Ngày 19/5/2015 (Âm lịch) tức ngày 04/7/2015, ông Nguyễn Công Gia chết không để lại di chúc. Bà xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Gia gồm có bà và 2 người con chung là chị Chuyên và chị Hạnh; bà cho rằng bà và ông Gia kết hôn theo quy định của pháp luật, đã làm nhà và sinh sống ở đó từ năm 1979 đến nay, có công sức đóng góp nên nhà đất tại số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội là tài sản chung của vợ chồng. Hiện nay, bà đang quản lý nhà đất đang tranh chấp.

Yêu cầu cụ thể của Nguyên đơn:

Công nhận nhà đất nhà đất hiện có tranh chấp tại thửa số số 72 tờ bản đồ số 07 xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là số nhà 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, đứng tên chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Công Gia, diện tích 118,8m^2 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 920936 ngày 03/5/2006, số vào sổ H0706, số quyết định 1225/QĐ-UB của UBND huyện Từ Liêm, diện tích đo đạc thực tế là 119,8 m^2 là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Yên và ông Gia. Công nhận 1/2 tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà Yên (thanh toán tài sản chung vợ chồng), còn lại 1/2 tài sản thì chia thừa kế theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bà Yên không yêu cầu tính công sức của bà Yên đối với di sản thừa kế của ông Gia. Đề nghị Tòa án phân chia và quyết định cho Nguyên đơn được hưởng quyền lợi về tài sản bằng hiện vật.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên trình bày: Thống nhất với Nguyên đơn về Hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Công Gia gồm bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên (Bị đơn) và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh. Bị đơn cũng xác nhận ông bà nội của chị (là bố mẹ đẻ của ông Gia) đều đã chết từ lâu; hai anh Ứng Trọng Hòa và Ứng Trọng Tuấn (tức Phúc) là con riêng của bà Yên với người chồng trước được bà Yên đưa về ở cùng khi lấy ông Gia, nhưng đến khi trưởng thành thì các anh đã lập gia đình và ở riêng, không có đóng góp gì kể cả công sức và tiền bạc vào việc xây nhà; không hề có quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng ông Gia lúc tuổi già và khi ốm đau nên các anh Hòa, Tuấn không phải là người thừa kế của ông Gia. Ngoài bà Yên thì ông Gia không có người vợ nào khác, ngoài 2 chị Chuyên và Hạnh ra thì ông Gia không có người con riêng, con nuôi nào khác.

Về nguồn gốc khối tài sản tranh chấp: Bị đơn cũng khẳng định thửa đất có nguồn gốc do ông Nguyễn Công Gia đổi từ thửa đất được hưởng thừa tự tại xóm

Đình, Đại Mỗ, đến năm 1976 thì ông Gia đổi sang thửa đất tại xóm Tháp, nay là số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đến năm 1979 thì ông Gia lấy bà Yên và đưa về ở chung. Chị được nghe kể lại là sau sau khi lấy nhau thì cả hai ông bà mới xây dựng nhà, còn trước đây là đất trống. Đến năm 2012 thì sửa lại nhà như hiện nay, chị cùng với chồng (anh Nguyễn Văn Khôi) có đóng góp số tiền khoảng 50 triệu đồng và công sức vào việc sửa nhà.

Ông Nguyễn Công Gia chết ngày 04/7/2015. Khi còn sống, ông Gia đã lập Giấy ủy quyền ngày 01/3/2009 với nội dung ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên *"gìn giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"*, *"Nguyễn Thị Đức Hạnh phải có bổn phận và trách nhiệm cùng chị gìn giữ mảnh đất này, để thờ cúng gia tiên, dòng họ, số đất này không chuyển nhượng dưới bất kỳ hình thức nào kể cả vợ tôi là Đinh Thị Yên, bà Yên không được phép kiện cáo, đất thờ cúng các cụ, không ai được bán, bất cứ mọi trường hợp"*. Sau đó, ông Gia giao giấy ủy quyền nêu trên cùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị Chuyên giữ. Chị Chuyên cho rằng Giấy ủy quyền ngày 01/3/2009 được ông Gia viết trong trạng thái minh mẫn, không bị ai ép buộc, có hai ngươi làm chứng là bà Nguyễn Thị Ngõa (em con cậu ruột của ông Gia) và anh Nguyễn Quý Hải (cháu gọi ông Gia là cậu ruột), nội dung ủy quyền thể hiện ý chí của ông Gia muốn giữ lại mảnh đất làm nơi thờ tự và giao cho hai chị em chị cùng quản lý nên Giấy ủy quyền nêu trên chính là Di chúc của ông Nguyễn Công Gia.

Trước yêu cầu chia thừa kế của Nguyên đơn, Bị đơn không đồng ý và đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn. Ngoài ra có đề nghị trường hợp Tòa án xác định ông Gia chết không để lại di chúc hoặc di chúc không phù hợp với quy định của pháp luật, thì Bị đơn đề nghị Tòa án chia di sản thừa kế của ông Gia là toàn bộ nhà đất tại số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ làm 3 phần bằng nhau cho 3 người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Gia gồm: bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh, vì chị cho rằng nhà đất này là tài sản riêng của ông Gia mà không phải là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Gia và bà Yên. Đối với số tiền vợ chồng chị bỏ ra sửa nhà vào năm 2012 vào khoảng 50 triệu đồng nhưng do vì là người thân ruột thịt trong gia đình nên khi sửa nhà, mua sắm vật liệu, thanh toán công thợ… chị không giữ lại chứng từ, hóa đơn nên không có tài liệu chứng cứ để cung cấp cho Tòa án. Trường hợp bà Yên và chị Hạnh thừa nhận thì đề nghị Tòa án tính công sức cho vợ chồng chị, nếu họ không thừa nhận thì chị cũng không đề nghị Tòa án giải quyết (Biên bản ghi lời khai ngày 10/8/2017, BL số 55-56)

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn thay đổi quan điểm: xác định phần đất là tài sản riêng của ông Gia, chỉ có nhà là tài sản chung của ông Gia và bà Yên. Bị

đơn không đồng ý chia nhà đất vì ý chí của bố chị là giữ lại làm nơi thờ cúng, không chia và không cho ai được bán. Chị cho rằng Giấy ủy quyền đề ngày 01/3/2009 của ông Gia chính là di chúc của ông, việc có công nhận Giấy ủy quyền đó là di chúc hợp pháp hay không thì đề nghị Tòa án xem xét quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Nguyễn Thị Đức Hạnh trình bày: thống nhất với ý kiến với bà Đinh Thị Yên. Phần thừa kế của chị đề nghị chia bằng hiện vật và chia chung với phần bà Yên được hưởng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Văn Khôi trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên kết hôn năm 2001, sau khi kết hôn thì hai vợ chồng sống tại phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Năm 2012, bố vợ anh (ông Nguyễn Công Gia) có tu sửa lại ngôi nhà tại số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (là nhà đất hiện nay đang có tranh chấp), vì nhà tại thời điểm đó là nhà mái bằng nhưng xây đã lâu nên bị nứt trần, mưa ngấm dột, không có công trình phụ và nhà vệ sinh. Chị Chuyên đứng ra sửa nhà bằng tiền cá nhân của chị Chuyên, chị Chuyên chi tiêu hết bao nhiêu tiền cho việc sửa chữa nhà anh cũng không biết. Bản thân anh chỉ có đóng góp không nhiều bằng việc đi xin một số nguyên vật liệu cũ là mái nhà xưởng của người ta không dùng đến để tận dụng, giá trị không nhiều nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu trong quá trình giải quyết vụ án có xem xét tính công sức đóng góp của vợ chồng anh trong việc sửa chữa nhà số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, thì mọi vấn đề liên quan đến việc tính công sức đó sẽ do chị Chuyên quyết định và đề nghị Tòa án tính vào cùng với kỷ phần thừa kế của chị Chuyên được hưởng. Anh Khôi xin được vắng mặt tại tất cả các buổi triệu tập của Tòa án và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập tài liệu, lấy lời khai của các anh Ứng Trọng Hòa và Ứng Trọng Tuấn: Anh Hòa và anh Tuấn cùng thống nhất trình bày các anh là con riêng của bà Đinh Thị Yên và ông Ứng Trọng Đa, khi bố mẹ các anh ly hôn thì bà Yên trực tiếp nuôi dưỡng các anh. Đến năm 1979 thì bà Yên lấy ông Nguyễn Công Gia và đã đưa các anh về ở cùng ông Gia tại xóm Tháp, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là số nhà 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khi các anh còn nhỏ, ông Gia cùng với bà Yên có công nuôi dưỡng các anh, đến khi đến khi lớn thì các anh lập gia đình và ở riêng, bản thân các anh không có quan hệ chăm sóc, nuôi dưỡng gì đối với ông Gia và cũng không đóng góp công sức vào khối tài sản là nhà đất đang có tranh chấp. Nay bà Yên yêu cầu chia thừa kế tài sản là nhà đất của ông Nguyễn Công Gia, các anh không yêu cầu được chia tài sản thừa kế của ông Gia, trường hợp theo quy định của pháp luật mà các anh được xác định là hàng thừa kế và được hưởng di sản thừa kế của ông Gia thì các anh

xin từ chối phần quyền lợi của mình và đề nghị Tòa án không xác định các anh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Người làm chứng là bà Nguyễn Thị Ngõa và ông Nguyễn Quý Hải trình bày: Ngày 01/3/2009, ông Nguyễn Công Gia gọi hai người đến nhà để làm chứng việc ông viết Giấy ủy quyền với nội dung là giao cho con gái lớn là Nguyễn Thị Hồng Chuyên được giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 920936 và có trách nhiệm gìn giữ mảnh đất tại thửa số 72, tờ bản đồ số 7, thôn Tháp, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Lúc làm giấy ủy quyền chỉ có 4 người gồm ông Gia, chị Chuyên là con gái lớn của ông Gia, anh Hải là cháu gọi ông Gia bằng cậu, và bà Ngõa là em con cậu ruột của ông Gia, ngoài ra không có ai khác. Ông Gia làm giấy ủy quyền trong trạng thái khỏe mạnh bình thường, tinh thần minh mẫn, hoàn toàn tự nguyện và không bị ai ép buộc. Giấy ủy quyền này thể hiện ý chí của ông Nguyễn Công Gia.

Với nội dung như trên, tại bản án số 10/2018/DS-ST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Áp dụng: Điều 15 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959; các Điều 213, 609, 610, 611, 612, 613, 623, 649, 650, 651, 654, 660 và 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 227, Khoản 4 Điều 147, Khoản 3 Điều 228 và các điều 273, 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 và Khoản 7 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung vợ chồng và chia thừa kế theo pháp luật của Nguyên đơn là bà Đinh Thị Yên.

Xác định tài sản chung của bà Đinh Thị Yên và Ông Nguyễn Công Gia là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 72 tờ bản đồ số 7 xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Có tổng giá trị là 4.193.000.000 đồng + 78.899.555 đồng = 4.271.899.555 đồng. Trong đó có công sức xây dựng sửa chữa nhà của chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên là 30.000.000 đồng.

Chia tài sản chung vợ chồng ông Gia và bà Yên mỗi người được hưởng là: **2.120.949.777 đồng.** Ông Nguyễn Công Gia chết ngày 04/7/2015, thời điểm mở thừa kế của ông Gia là ngày 04/7/2015. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Công Gia là : bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh.

Chia thừa kế theo pháp luật di sản thừa kế của ông Gia.

Di sản thừa kế của ông Nguyễn Công Gia có giá trị là 2.120.949.777 đồng. Bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh, mỗi người được hưởng một kỷ phần thừa kế có giá trị là 2.120.949.777 đồng : 3 **= 706.983.259 đồng**.

Phần tài sản của bà Yên sau khi chia tài sản chung vợ chồng và phần di sản thừa kế của ông Gia mà bà Yên được hưởng có tổng giá trị là **2.827.933.036 đồng**.

Giá trị phần di sản thừa kế mà chị Chuyên được hưởng cộng công sức sửa nhà có tổng giá trị là **736.983.259 đồng**.

Phân chia di sản thừa kế bằng hiện vật, chia cụ thể như sau:

Chia cho chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên phần đất sân xi măng, có lợp proximang giáp ngõ đi chung có diện tích là 30 m^2 có giá trị là: 30m^2 x 35.000.000 đồng = 1.050.000.000 đồng. Chị Chuyên được sở hữu giá trị các công trình xây dựng trên phần đất chị Chuyên được chia, cụ thể: mái vẩy proximang 1.541.569 đồng, sân bê tông láng xi măng 1.102.220 đồng (11,4 m^2), tường rào 3.536.002 đồng (7,52 m). Tổng cộng: 1.056.179.791 đồng. Có sơ đồ phân chia cụ thể kèm theo bản án này, phần chia cho chị Chuyên được giới hạn bởi các điểm từ 4,5,6,7,4. Giá trị hiện vật chia cho Chị Chuyên nhiều hơn so với kỷ phần được hưởng, chị Chuyên có nghĩa vụ thanh toán phần chênh lệch giá trị cho bà Đinh Thị Yên là 319.196.532 đồng.

Chia cho Bà Đinh Thị Yên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh phần đất và các tài sản gắn liền với phần đất còn lại có diện tích 89,9 m^2 có giá trị là: 3.215.719.764 đồng, trong đó giá trị quyền sử dụng đất là 3.146.500.000 đồng, giá trị các công trình xây dựng, tài sản gắn liền đất là 69.219.764 đồng. Phần chia cho bà Đinh Thị Yên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,7,6 và 1 theo sơ đồ phân chia cụ thể kèm theo bản án này. Bà Yên và chị Hạnh được sở hữu các công trình xây dựng, tài sản gắn liền phần đất được chia, trong đó có một phần cửa sắt nằm trên phần đất chia cho chị Chuyên. Bà Yên và chị Hạnh có trách nhiệm dịch chuyển toàn bộ cửa sắt về phần đất mình được chia. Bà Đinh Thị Yên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh có quyền sở hữu chung theo phần đối với phần nhà đất được chia, trong đó phần của chị Hạnh tương ứng với 21,985/100, phần của bà Yên tương ứng với 78,015/100 .

Bà Yên còn được nhận 319.196.532 đồng do chị Chuyên thanh toán.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 07/7/2018, chị Chuyên được tống đạt hợp lệ Bản án sơ thẩm. Ngày 11/7/2018, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 10/2018/DSST ngày 15/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn giữ yêu cầu kháng cáo. Sau khi được hòa giải, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên đưa ra quan điểm: chị đồng ý với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử. Kỷ phần thừa kế mà chị được hưởng cùng công sức mà bản án xác định là 736.983.259 đồng chị đề nghị được chia bằng giá trị (bằng tiền), chị không nhận bằng hiện vật (bằng đất như Tòa án cấp sơ thẩm chia). Chị yêu cầu bà Yên phải thanh toán cho chị trong hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (09/10/2018). Nếu sau 30 ngày bà Yên không thanh toán thì phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật. Bà Yên được toàn quyền sử dụng đất và tài sản trên đất sau khi trả đủ số tiền trên cho chị.

- Bà Yên đồng ý phương án mà chị Chuyên đưa ra.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Yên không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm: Tòa án đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Tại phiên tòa các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc thanh toán kỷ phần thừa kế bằng giá trị, thỏa thuận không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ của vụ án được kiểm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên làm trong hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí nên được xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Công Gia kết hôn với bà Đinh Thị Yên năm 1979 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đại Mỗ (nay là phường Đại Mỗ), quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc tài sản chung của vợ chồng ông bà và chia tài sản chung vợ chồng theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Ông Nguyễn Công Gia chết ngày 04/7/2015, Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời điểm mở thừa kế là ngày 04/7/2015, xác định đúng hàng thừa kế và chia di

sản thừa kế của ông Gia theo pháp luật là đúng quy định của Bộ luật dân sự. Bản án cũng xác định kỷ phần thừa kế của chị Nguyễn Thị Đức Hạnh được hưởng và chia gộp chung vào phần của bà Yên được hưởng theo yêu cầu của chị Hạnh là đúng quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn là chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên đồng ý với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử, chị đề nghị được nhận kỷ phần thừa kế cũng như công sức mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định là 736.983.259 đồng bằng giá trị (bằng tiền) và yêu cầu bà Đinh Thị Yên thanh toán cho chị trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu sau 30 ngày mà bà Yên chậm thanh toán thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà pháp luật quy định. Bà Yên được toàn quyền sử dụng toàn bộ đất và tài sản trên đất sau khi trả đủ cho chị số tiền trên.

Bà Đinh Thị Yên đồng ý với phương án mà chị Chuyên đưa ra như trên. Xét thấy việc thỏa thuận này của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận, vì vậy cần sửa án sơ thẩm về phần quyết định "phân chia di sản thừa kế bằng hiện vật".

Do sửa án sơ thẩm nên chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm phần quyết định "Chia di sản thừa kế bằng hiện vật" và quyết định cụ thể như sau:

1. Áp dụng: Điều 15 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1959; các Điều 213, 609, 610, 611, 612, 613, 623, 649, 650, 651, 654, 660 và 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 227, Khoản 4 Điều 147, Khoản 3 Điều 228 và các điều 273, 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 và Khoản 7 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung vợ chồng và chia thừa kế theo pháp luật của Nguyên đơn là bà Đinh Thị Yên.

Xác định tài sản chung của bà Đinh Thị Yên và Ông Nguyễn Công Gia là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 72 tờ bản đồ số 7 xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, nay là số 10 ngõ 420 đường Đại Mỗ, Tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Có tổng giá trị là 4.193.000.000

đồng + 78.899.555 đồng = 4.271.899.555 đồng. Trong đó có công sức xây dựng sửa chữa nhà của chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên là 30.000.000 đồng.

Chia tài sản chung vợ chồng ông Gia và bà Yên mỗi người được hưởng là: **2.120.949.777 đồng.**

Ông Nguyễn Công Gia chết ngày 04/7/2015, thời điểm mở thừa kế của ông Gia là ngày 04/7/2015. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Nguyễn Công Gia là : bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh.

Chia thừa kế theo pháp luật di sản thừa kế của ông Gia.

Di sản thừa kế của ông Nguyễn Công Gia có giá trị là 2.120.949.777 đồng. Bà Đinh Thị Yên, chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh, mỗi người được hưởng một kỷ phần thừa kế có giá trị là: 2.120.949.777 đồng : 3 **= 706.983.259 đồng**.

Phần tài sản của bà Yên sau khi chia tài sản chung vợ chồng và phần di sản thừa kế của ông Gia mà bà Yên được hưởng có tổng giá trị là **2.827.933.036 đồng**.

Giá trị phần di sản thừa kế mà chị Chuyên được hưởng cộng công sức sửa nhà có tổng giá trị là **736.983.259 đồng**.

2. Phân chia di sản thừa kế bằng hiện vật:

- Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự, sự thỏa thuận như sau:

+ Bà Đinh Thị Yên có trách nhiệm thanh toán cho chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên số tiền 736.983.259 đồng (bảy trăm ba mươi sáu triệu chín trăm tám mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng) trong thời hạn 30 ngày (ba mươi) kể từ ngày 09/10/2018. Hết thời hạn trên nếu bà Yên chưa thanh toán hết thì phải chịu thêm khoản lãi bằng 10 % (Mười phần trăm)/01 năm đối với số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

+ Bà Đinh Thị Yên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh được quyền sử dụng toàn bộ thửa đất số 72, tờ bản đồ số 7 xã Đại Mỗ nay là số 10, ngõ 420, đường Đại Mỗ, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà nội có diện tích thực tế 119,8 m^2 đã được Ủy ban nhận dân huyện Nam Từ Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 920936 ngày 03/5/2006, đứng tên ông Nguyễn Công Gia và được sở hữu các tài sản trên đất. Tổng giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là 4.271.899.555 đồng (bốn tỷ hai trăm bảy mốt triệu tám trăm chín mươi chín nghìn năm trăm năm mươi năm đồng).

Bà Đinh Thị Yên và chị Nguyễn Thị Đức Hạnh có quyền sở hữu chung theo phần đối với nhà và đất được chia. Trong đó phần của chị Hạnh bằng

21,985 %, phần của bà Yên bằng 78,015 %. Bà Yên và chị Hạnh có trách nhiệm đăng ký quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định pháp luật.

3. Chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên không phải thanh toán cho bà Yên số tiền 319.196.532 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về án phí có hiệu lực pháp luật.

6. Chị Nguyễn Thị Hồng Chuyên không phải chịu án phí phúc thẩm, được hoàn lại số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 07942 ngày 18/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội
- Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Vĩnh Trung